

Số: 47/2018/QĐST-HNGĐ

M, ngày 05 tháng 04 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 42/2018/TLST-HNGĐ ngày 13/03/2018 giữa:

Người yêu cầu:

* Chị **Hoàng Thị H**, sinh năm: 1971

* Anh **Nguyễn Văn D**, sinh năm: 1963

Đều có địa chỉ Khu 5, phường K, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, khoản 4 Điều 397 và Điều 149 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 59 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 149 bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 28 tháng 03 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 03 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị H và anh Nguyễn Văn D. Do công nhận thuận tình ly hôn giữa chị H và anh D nên Giấy chứng nhận kết hôn mang tên Hoàng Thị H và Nguyễn Văn D, do UBND thị trấn Đ, huyện Đ (nay là phường Đ, thị xã Đ), tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 12/05/1990 không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Chị Hoàng Thị H và anh Nguyễn Văn D thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Hoàng Thị H và anh Nguyễn Văn D có 02 con chung là Nguyễn Trung Đ, sinh ngày 10/02/1991 và Nguyễn Thị Diệu L, sinh ngày 10/10/1999. Các con chung đều đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về khoản nợ chung: Không có.

- Về lệ phí: Chị Hoàng Thị H chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) chị đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001070 ngày 13/03/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Anh Nguyễn Văn D chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) anh đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001069 ngày 13/03/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố M, tỉnh Quảng Ninh

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND Tp M;
- Chi cục THADS Tp M;
- UBND phường Đ, thị xã Đ;
- Các đương sự;
- Lưu;

THẨM PHÁN

(*đã ký*)

Vũ Thị Thanh Phương